

KẾ HOẠCH

đẩy mạnh cải cách hành chính trong cơ quan Đảng tại Đảng bộ phường Phúc Lợi, giai đoạn 2025- 2030

Thực hiện Kế hoạch số 351-KH/TU ngày 10/7/2025 của Thành ủy Hà Nội về đẩy mạnh cải cách hành chính trong cơ quan Đảng tại thành phố Hà Nội giai đoạn 2025- 2030;

Ban Thường vụ Đảng ủy phường Phúc Lợi xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đẩy mạnh cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng phường Phúc Lợi, giai đoạn 2025- 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đổi mới phương thức lãnh đạo; nâng cao năng lực, thẩm quyền, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy và các cấp ủy đảng trực thuộc; thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ; làm rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị gắn với nêu cao trách nhiệm của tổ chức và cá nhân, nhất là người đứng đầu.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp, đáp ứng yêu cầu Kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy đồng bộ, đảm bảo hoạt động thông suốt, minh bạch đối với bộ máy cơ quan, tổ chức Đảng.

- Tổ chức hạ tầng số, nền tảng số tổng thể, đồng bộ, hiện đại; tăng cường năng lực, tái cấu trúc hạ tầng kỹ thuật, phát triển các hệ thống thông tin, dữ liệu theo kiến trúc thống nhất, tập trung, ứng dụng công nghệ số vào việc đổi mới quy trình nghiệp vụ; tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu, hỗ trợ tích cực, hiệu quả cho công tác tham mưu, phục vụ và công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại Đảng bộ phường Phúc Lợi, giai đoạn 2025- 2030.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm thực hiện cải cách hành chính nghiêm túc, đồng bộ, có hiệu quả, đúng trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với thực tiễn. Triển khai thực hiện theo đúng quy định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, giữ vững nguyên

tắc của Đảng, đồng thời phát huy sự chủ động, sáng tạo của các cấp uỷ, tổ chức đảng và cán bộ, công chức, đảng viên phù hợp với điều kiện thực tế tại cơ quan.

- Cải cách hành chính gắn với việc tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc, các cấp uỷ trực thuộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường Phúc Lợi.

- Xác định đây là một trong các nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan để bố trí đầy đủ nguồn nhân lực, kinh phí và quyết liệt chỉ đạo thực hiện đúng, đủ, kịp thời, đồng bộ, toàn diện và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU

1. Quan điểm

- Cải cách hành chính trong Đảng phải được tiến hành trên cơ sở các nghị quyết và nguyên tắc của Đảng về xây dựng hệ thống chính trị, đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, thực hiện tổng thể cải cách hành chính của hệ thống chính trị nhằm góp phần tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ Phường.

- Cải cách hành chính trong Đảng phải xuất phát từ lợi ích của Nhân dân và xã hội; bảo đảm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng và thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, đảng viên.

- Các nội dung cải cách hành chính trong Đảng phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

- Cải cách hành chính trong Đảng bộ Phường phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức lãnh đạo, quản trị hiện đại, trên cơ sở triển khai thành tựu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng; tận dụng có hiệu quả thành tựu, tiến bộ khoa học và công nghệ, bước đi phù hợp, không nóng vội, chủ quan.

- Tiếp thu những kinh nghiệm, những bài học thành công vận dụng vào thực hiện tại địa phương một cách phù hợp.

2. Mục tiêu

Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng; Nâng cao chất lượng các văn bản chỉ đạo, điều hành của Đảng uỷ, Ban Thường vụ Đảng uỷ để nâng cao hiệu quả lãnh đạo chính quyền phường.

- Triển khai thủ tục hành chính đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, có trọng tâm; bảo đảm công khai, minh bạch, khắc phục rườm rà, bất cập, giảm hồ sơ, giấy tờ trên cơ sở ứng dụng chuyển đổi số và tái sử dụng dữ liệu trong việc tiếp nhận, giải quyết công việc, góp phần quan trọng vào cải cách hành chính trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Phúc Lợi.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng; từng bước hiện đại hóa phương thức lãnh đạo của các cơ quan Đảng dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Đảng với các cơ quan chính quyền,

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường, góp phần xây dựng Đảng bộ Phường trong sạch, vững mạnh, toàn diện, lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Phường nói riêng và của Thủ đô nói chung.

- Xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, minh bạch, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng thông qua công tác tổ chức, cán bộ. Đổi mới, tạo chuyển biến toàn diện, mạnh mẽ, thực chất phong cách công tác, lề lối làm việc nâng cao chất lượng, hiệu quả của cán bộ, công chức, đảng viên các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên các cơ quan, tổ chức đảng tinh thông nghiệp vụ, trong sáng, gương mẫu, chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Triển khai cơ chế tài chính và quản lý, sử dụng cơ sở vật chất - kỹ thuật của các cơ quan theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, bảo đảm yêu cầu thực thi nhiệm vụ của cả hệ thống tổ chức đảng. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong Đảng.

3. Các chỉ tiêu

Các chỉ tiêu cụ thể trong thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường từ nay đến năm 2028 theo yêu cầu của Thành ủy Hà Nội, cụ thể như sau:

- 100% thủ tục hành chính trong Đảng (bao gồm cả chế độ báo cáo) được rà soát, sửa đổi, bổ sung; bảo đảm cắt giảm, đơn giản hóa 30% thủ tục hành chính.

- 100% thủ tục hành chính trong Đảng đủ điều kiện (bao gồm cả chế độ báo cáo) được cung cấp trên môi trường điện tử theo quy định, phục vụ hoạt động lãnh đạo của đảng.

- 100% các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường được trang bị thiết bị hiện đại, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu sử dụng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- 100% cán bộ trong các cơ quan Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường có thẩm quyền ký văn bản của cơ quan, đơn vị được trang bị chữ ký số theo quy định.

- Hệ thống, đường truyền kết nối Hội nghị trực tuyến của Đảng bộ Phường với Trung ương, Thành phố đảm bảo thông suốt.

- 100% công tác tổng hợp, báo cáo được thực hiện trên môi trường số.

- 100% hồ sơ, tài liệu không mật, hướng tới tất cả các tài liệu mật, tối mật của Đảng được số hoá và quản lý, sử dụng trên môi trường số khi đã được đảm bảo theo quy định của pháp luật về cơ yếu.

- 100% văn bản không mật được ký số, gửi, nhận, xử lý trên môi trường số và có thể xử lý trên thiết bị di động, mọi lúc, mọi nơi.

- 100% thông tin không “mật” về tổ chức bộ máy, biên chế, hồ sơ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức được số hoá và thực hiện trên môi trường số.



- 100% thông tin chung về công tác tuyên giáo và dân vận được số hoá và thực hiện trên môi trường số.
- 100% các vụ việc, khiếu nại, tố cáo, dấu hiệu vi phạm của cán bộ, công chức, đảng viên được quản lý trên môi trường số.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ trong cải cách hành chính tại cơ quan Đảng

1.1. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành hoạt động của Ban Thường vụ, Thường trực Đảng uỷ, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Phường và các cấp uỷ trực thuộc thông qua việc đổi mới, sửa đổi, hoàn thiện hệ thống, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số.

1.2. Người đứng đầu phải trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; cán bộ, đảng viên phải gương mẫu thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong Đảng. Xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện cải cách hành chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị.

1.3. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng về cải cách hành chính trong Đảng, bảo đảm đạt hiệu quả cao với các phương pháp phù hợp.

1.4. Cải cách hành chính trong Đảng đồng bộ, toàn diện và đúng trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ chỉ tiêu, rõ nhiệm vụ, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ việc đánh giá kết quả thực hiện và bám sát với thực tiễn. Thường xuyên lãnh đạo, định hướng đối với những vấn đề lớn, mới, phức tạp, nhạy cảm trong quá trình tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng hoặc triển khai chủ trương của cấp trên về thí điểm một số nội dung cần thiết về cải cách hành chính.

1.5. Tăng cường quán triệt sâu rộng các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số trong Đảng; đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra.

1.6. Đổi mới, tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính và chuyển đổi số trong Đảng; phát hiện, nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay, hiệu quả trong công tác cải cách hành chính.

2. Nâng cao chất lượng ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ

2.1. Tiếp tục vận dụng sáng tạo và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Thành uỷ về cải cách hành chính trong Đảng.

2.2. Kịp thời rà soát toàn bộ, sửa đổi, bổ sung đồng bộ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước theo từng lĩnh vực, bảo đảm đúng quy định hiện hành và phù hợp với thực tiễn của phường. Phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu

thuần, hết hiệu lực hoặc thiếu tính khả thi, thiếu nguồn lực thực hiện; Đề xuất Thành ủy, Trung ương xem xét, sửa đổi nếu vượt thẩm quyền.

2.3. Xây dựng, ban hành văn bản của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy theo hướng bám sát thực tiễn, thiết thực có trọng tâm, trọng điểm, ngắn gọn, khả thi bảo đảm thực hiện có hiệu quả.

2.4. Tham vấn ý kiến chuyên môn của các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán, ổn định và dự đoán được của văn bản.

2.5. Xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Đảng phải bảo đảm nhằm hạn chế các nội dung chung chung hoặc các nội dung dẫn đến nhiều cách hiểu, cách làm khác nhau.

2.6. Kịp thời hướng dẫn triển khai các văn bản về chủ trương chỉ đạo, quy định liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm tạo động lực, điều kiện thuận lợi thúc đẩy quá trình thực hiện các nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đảm bảo đúng lộ trình và quy định.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên

3.1. Thông qua học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thường xuyên thực hiện công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhất là công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và đảng viên về cải cách hành chính trong Đảng; phát huy vai trò của các kênh thông tin nội bộ, đội ngũ báo cáo viên, đi đôi với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, trang báo điện tử và các buổi sinh hoạt chuyên đề trong việc thực hiện tuyên truyền cải cách hành chính trong Đảng; đề ra các giải pháp phù hợp, tạo bước đột phá để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng.

3.2. Thực hiện có hiệu quả các nội dung, chương trình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, đảng viên gắn với vị trí việc làm bảo đảm phù hợp, hiệu quả và nâng cao trình độ mọi mặt; Đề nghị hoặc tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức, đảng viên về công tác cải cách hành chính trong Đảng, kỹ năng số, kỹ năng làm việc và giao tiếp trên không gian mạng, kỹ năng sử dụng các ứng dụng, phần mềm mới, tri thức số, triển khai thực hiện tốt phong trào “Bình dân học vụ số”. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên được tham gia học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

3.3. Xây dựng, triển khai đồng bộ các trình tự thủ tục về công tác cán bộ; thường xuyên rà soát, đôn đốc việc thực hiện, kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý những bất cập trong công tác cán bộ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phát huy vai trò, ý thức, trách nhiệm nêu gương; nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ và trong thực hiện nhiệm vụ, đổi mới phương pháp công tác, lề lối làm việc.

3.4. Thực hiện sắp xếp và xây dựng đội ngũ cán bộ của các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và cấp uỷ theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, với số lượng và cơ cấu hợp lý, có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ, kinh nghiệm, kỹ năng làm việc đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đề ra, gắn với đạo đức công vụ tốt, có tinh thần sáng tạo, trách nhiệm cao.

3.5. Rà soát, đề xuất bảng mô tả công việc cụ thể, rõ ràng đối với từng vị trí việc làm; cán bộ, công chức, phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân trong giải quyết công việc. Rà soát thực trạng, số lượng nhân sự, kiện toàn bổ sung kịp thời những vị trí còn thiếu; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Định kỳ, thực hiện luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý, công chức trong hệ thống chính trị để rèn luyện qua thực tiễn ở các vị trí, lĩnh vực khác nhau.

3.6. Rà soát, bổ sung các quy trình lựa chọn, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ, công chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định trong thực hiện các thủ tục liên quan đến công tác cán bộ.

3.7. Thực hiện hướng dẫn của cấp trên về cơ chế, chính sách thu hút, tuyển dụng nhân tài vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị. Đề xuất giải pháp bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Thực hiện thi tuyển để bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương trong các cơ quan, tổ chức đảng theo chỉ đạo của Thành uỷ.

3.8. Đổi mới thực hiện đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, công chức theo hướng thực chất, hiệu quả, nghiêm túc, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, sản phẩm cụ thể, thông qua khảo sát, công khai kết quả và so sánh với chức danh tương đương; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh sử dụng các phần mềm, ứng dụng trong việc quản lý thông tin về biên chế, hồ sơ, đánh giá cán bộ, công chức và đảng viên trên môi trường số theo quy định.

3.9. Nâng cao trách nhiệm, triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác cán bộ, tạo môi trường, điều kiện để xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức. Coi trọng trang bị kiến thức về công tác cán bộ cho lãnh đạo các cấp. Tập trung nâng cao chất lượng người đứng đầu các cấp và đội ngũ cán bộ cấp cơ sở.

4. Cải cách thủ tục hành chính

4.1. Căn cứ các văn bản cấp trên, hướng dẫn thực hiện các quy chế, quy định, quy trình, thủ tục hành chính liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên; công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật đảng; công tác tuyên giáo và dân vận; công tác nội chính; công tác văn phòng, tham mưu, phục vụ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, nhất là sau sắp xếp tổ chức, tinh gọn bộ máy đảm bảo đúng quy định. Phát hiện những vấn đề vướng mắc trong thực tiễn thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, nhất là các vấn đề liên quan đến các quy định, quy trình đã ban hành, từ đó đề xuất phương án sửa đổi, bổ sung và thay thế phù hợp.

- Triển khai hướng dẫn của cấp trên về xây dựng và chuẩn hoá các quy trình lỗi trong từng lĩnh vực công tác đảng cấp phường, từ đó đề xuất ban hành bộ thủ tục hành chính giúp thực hiện thủ tục hành chính đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, có trọng tâm; bảo đảm công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, giải quyết công việc.

- Căn cứ hướng dẫn của cấp trên, nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính trong công tác Đảng theo hướng đơn giản hóa, dễ hiểu, dễ thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ, khoa học, chặt chẽ, hiệu quả; rút ngắn thời gian giải quyết công việc, loại bỏ các khâu trung gian, các công việc không cần thiết, công việc rườm rà, chồng chéo đảm bảo đúng quy định, phù hợp với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị và các cấp uỷ.

- Định kỳ rà soát hiệu lực thi hành của văn bản, kịp thời ban hành văn bản bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ khi không còn phù hợp.

- Chuẩn hoá quy trình: quy định cụ thể trình tự thực hiện, rõ trách nhiệm của cá nhân, rõ nội dung công việc, thời hạn giải quyết của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong các giai đoạn thực hiện công việc; trong quy trình có mô tả chi tiết các bước thực hiện công việc.

- Rà soát, hướng dẫn thành phần hồ sơ phù hợp thực tiễn, loại bỏ các thành phần không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm các biểu mẫu, các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp trên các cơ sở dữ liệu đã có.

- Hướng dẫn thực hiện quy định của cấp trên về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, mối quan hệ, quy trình công tác, trách nhiệm phối hợp giữa các tổ chức đảng, cơ quan tham mưu của Đảng với tổ chức đảng cấp dưới để việc giải quyết nhiệm vụ chính trị được giao nhanh chóng, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng số, đơn giản hóa chế độ thông tin báo cáo, lấy ý kiến, trả lời các kiến nghị, đề xuất của cấp dưới, hoàn thiện hệ thống thông tin, dữ liệu để phục vụ sự lãnh đạo của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong Đảng dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực.

4.2. Thí điểm thực hiện các dịch vụ công trong công tác Đảng tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, gồm: (1) Thủ tục thu nộp đảng phí; (2) Thủ tục về giấy xác nhận sinh hoạt Đảng hai chiều; (3) Thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng cá nhân; (4) Thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng giữa các tổ chức Đảng trong Phường. Phối hợp rà soát các thủ tục hành chính trong Đảng đủ điều kiện để tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức đảng, đảng viên.

4.3. Khảo sát, đánh giá việc thực hiện các quy trình đã ban hành. Trên cơ sở đó, đề ra các phương án kiểm tra, giám sát, khen thưởng hoặc xử lý nhằm bảo đảm các quy trình được áp dụng thực hiện đầy đủ, hiệu quả, khắc phục được những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

5. Nâng cao hiệu quả chất lượng tổ chức bộ máy

5.1. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tinh gọn bộ máy của các cơ quan, đơn vị, các cấp uỷ; tinh giản và thực hiện nghiêm túc công tác quản lý biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Thành phố đảm bảo bộ máy “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”. Triển khai thực hiện và hoàn thành sắp xếp bộ máy tổ

chức theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo chủ trương của Nghị quyết 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII.

5.2. Tiến hành rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên. Không thành lập mới các tổ chức trung gian; thực hiện sắp xếp lại hoặc giải thể các tổ chức hoạt động không hiệu quả theo định hướng của cấp trên.

5.3. Hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối công tác giữa các tổ chức, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị, khắc phục triệt để trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

5.4. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy trình công tác, nguyên tắc làm việc bảo đảm các cơ quan, tổ chức, đơn vị sau sắp xếp, kiện toàn thực sự hiệu quả, tạo đột phá về hiệu lực, hiệu quả, chất lượng hoạt động. Cùng cố và nâng cao năng lực các cơ quan, đơn vị trực tiếp làm công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ để bảo đảm Đảng bộ gọn về cơ cấu, rõ về chức năng, linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo.

5.5. Phối hợp thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị. Biện dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân thực hiện có hiệu quả; xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định, không đạt mục tiêu tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế.

6. Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện giải quyết công việc

6.1. Triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 24/01/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ về tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn Đảng bộ Thành phố Hà Nội, xây dựng, phát triển Thủ đô thông minh; Kế hoạch số 332-KH/TU ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ triển khai Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, đoàn thể thành phố Hà Nội.

6.2. Hướng dẫn thực hiện các quy chế, quy trình, thủ tục quản lý thống nhất, đồng bộ về gửi nhận, xử lý văn bản trong các cơ quan Đảng trên môi trường số; phấn đấu triển khai thực hiện toàn bộ các hoạt động, chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ, xử lý hồ sơ công việc trên nền tảng quản trị công việc nội bộ, hợp trực tuyến.

6.3. Phối hợp xây dựng, phát triển hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng cơ sở dữ liệu hiện đại, bảo đảm an toàn thông tin; đầu tư, mở rộng và nâng cấp hạ tầng kỹ thuật mạng máy tính của các cơ quan đảm bảo hệ thống mạng thông suốt, ổn định.

6.4. Phối hợp trang bị đầy đủ, kịp thời các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cho cán bộ, công chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

6.5. Triển khai công tác phát triển nền tảng số, ứng dụng số, dữ liệu số dùng chung; phát triển, nâng cấp, triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực tổ chức - xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ, lĩnh vực tuyên giáo phục vụ xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức và dân vận, lĩnh vực nội chính, cải cách tư pháp, lĩnh vực kinh tế - xã hội, lĩnh vực văn phòng và đối ngoại.

6.6. Vận hành thông suốt nền tảng số dùng chung của Đảng bộ Thành phố, triển khai hệ thống giám sát, điều hành thông minh nhằm tăng cường quản lý đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới. Bảo đảm sau sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tiếp tục hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số và quản trị hiện đại.

6.7. Tổ chức hoặc đề xuất việc thường xuyên đào tạo, trang bị kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, kỹ năng số, công cụ, nhất là các ứng dụng phục vụ quản lý điều hành (trí tuệ nhân tạo, trợ lý ảo...) cho cán bộ, công chức, các cơ quan, đơn vị.

6.8. Triển khai các ứng dụng số của Đảng bộ Thành phố: (1) Hệ thống thư điện tử công vụ; (2) Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; (3) Hệ thống theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ; (4) Phòng họp không giấy; (5) Hệ thống xây dựng chương trình công tác và lịch công tác; (6) Trợ lý ảo hỏi đáp văn kiện; (7) Trợ lý ảo hỗ trợ thẩm tra, thẩm định; (8) Chữ ký số chuyên dùng công vụ. Thường xuyên rà soát, đề xuất các tác vụ nhằm rút ngắn thời gian xử lý trên các phần mềm.

6.9. Hoàn thành số hóa hồ sơ, tài liệu của Đảng theo quy định để xây dựng Kho dữ liệu phục vụ lưu trữ tài liệu, khai thác nhanh chóng theo yêu cầu chung của Thành ủy.

6.10. Duy trì, triển khai mở rộng các ứng dụng hiện có đáp ứng yêu cầu công tác quản lý.

7. Cải cách tài chính công

- Triển khai chuyển đổi số, sử dụng các ứng dụng, phần mềm trong công tác quản lý tài chính, tài sản Đảng bộ.

- Tăng cường công khai, minh bạch tài chính, công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng tài chính, tài sản công theo hướng dẫn của Thành phố. Thực hành tiết kiệm, sử dụng hợp lý tài sản công để tránh lãng phí.

8. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tiêu cực, quan liêu, tham nhũng, lãng phí và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng

- Thực hiện tốt quy định về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; tổ chức thực hiện nghiêm việc kê khai, xác minh tài sản, thu nhập hàng năm của cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức đảng theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và kiểm soát tài sản, thu nhập.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ công tác cán bộ; thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện công tác phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi có hiệu quả những tiêu cực, tham nhũng trong cán bộ, đảng viên.



IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy

- Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy Phường, phổ biến quán triệt và tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch đến cán bộ, đảng viên.

- Chỉ đạo việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy Phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường theo yêu cầu chung của Thành ủy.

- Hằng năm chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch và triển khai cụ thể; đánh giá sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện theo định kỳ.

2. Văn phòng Đảng ủy

- Căn cứ hướng dẫn của cấp trên, chủ trì tham mưu xây dựng hệ thống hoá các quy trình xử lý theo từng lĩnh vực công việc. Tập trung thực hiện hiệu quả các quy trình đã ban hành, thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện các quy trình để điều chỉnh cho phù hợp.

- Chủ trì, tham mưu, xây dựng kế hoạch đẩy mạnh cải cách hành chính trong cơ quan Đảng tại Phường hằng năm. Triển khai hướng dẫn của cấp trên về áp dụng bộ tiêu chí giám sát, đánh giá mức độ thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, gồm một số tiêu chí chủ yếu như: Tỷ lệ quy trình được số hóa, mức độ tuân thủ quy trình, thời gian xử lý công việc, chất lượng văn bản, tỷ lệ sử dụng chữ ký số, mức độ hài lòng nội bộ... và một số tiêu chí khác phù hợp với thực tiễn tại Đảng bộ Phường; đưa mức độ thực hiện cải cách hành chính vào việc đánh giá, phân loại các cơ quan, đơn vị và cá nhân hằng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện 100% xử lý văn bản, tài liệu trên môi trường số theo quy định. Triển khai đồng bộ hệ thống trao đổi, quản lý thông tin, văn bản cho toàn Đảng bộ theo chỉ đạo của cấp trên, góp phần từng bước giảm thiểu thủ tục hành chính bằng giấy trong lưu thông văn bản, tài liệu giữa các cấp. Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, phần mềm, ứng dụng đáp ứng được yêu cầu thực hiện công việc và đảm bảo an toàn thông tin theo quy định.

- Sử dụng các phương án phù hợp đối với tài liệu sử dụng trong hội nghị theo hướng giảm giấy tờ bằng các hình thức ứng dụng công nghệ thông tin mới. Đẩy mạnh việc quản lý tài chính đảng bằng việc sử dụng các phần mềm hỗ trợ theo hướng dẫn của Thành ủy.

- Tham mưu Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của phường triển khai chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, cơ sở Đảng trực thuộc, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường.

- Hằng năm tham mưu, xây dựng báo cáo, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính gửi Văn phòng Thành ủy.

- Chủ trì, phối hợp với các ban Đảng tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính và đề xuất cấp

có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch trong trường hợp cần thiết; thực hiện xây dựng, hệ thống hoá và tập hợp các quy trình xử lý công việc theo từng lĩnh vực công tác Đảng thành bộ thủ tục hành chính được chuẩn hoá, đồng bộ, đầy đủ các lĩnh vực hoạt động, ban hành công khai, minh bạch bộ thủ tục hành chính.

- Triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu lĩnh vực công tác văn phòng để đổi mới công tác tham mưu, tổng hợp, chuyên môn, nghiệp vụ; bảo đảm là “Trung tâm thông tin tổng hợp phục vụ lãnh đạo”; trong đó, tập trung chuyển đổi số trong công tác phục vụ Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Đảng uỷ Phường.

3. Ban xây dựng Đảng

- Tham mưu, tổ chức phổ biến quán triệt, tuyên truyền sâu rộng thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số tới các ngành, lĩnh vực và các cấp; tuyên truyền, phổ biến các mô hình sáng kiến cải cách hành chính trong Đảng bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện cải cách hành chính của đội ngũ cán bộ, công chức và đảng viên; tăng cường sự theo dõi, giám sát của các cơ quan truyền thông về kết quả thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số tại Đảng bộ Phường.

- Tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm đầu mối bên trong, tinh giản biên chế các cơ quan trong Đảng theo đúng định hướng, tiến độ, quy định của Trung ương, Thành phố. Thực hiện rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo của Trung ương và Thành uỷ đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Phối hợp với Văn phòng Đảng uỷ và các cơ quan liên quan triển khai các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong các lĩnh vực công tác đảng để phục vụ công tác tổ chức, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ; tập trung phát triển, triển khai cơ sở dữ liệu tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, đẩy nhanh thực hiện quản lý toàn bộ cơ sở dữ liệu trên môi trường số.

- Tăng cường sử dụng, phối hợp phát triển các ứng dụng theo dõi, quản lý, đánh giá cán bộ, đảng viên trên hệ thống mạng trong công tác cán bộ.

- Triển khai ứng dụng số, cơ sở dữ liệu trong lĩnh vực tuyên giáo, dân vận phục vụ công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, các chủ trương, đường lối của Đảng về lĩnh vực tuyên giáo, dân vận.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính; triển khai thực hiện nghiêm việc kê khai, xác minh tài sản, thu nhập hàng năm của cán bộ, công chức trong cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cấp uỷ, tổ chức cơ sở Đảng

- Chỉ đạo việc triển khai thực hiện Kế hoạch này với nội dung, phương pháp phù hợp với tình hình thực tiễn tại cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện công tác tuyên truyền nội dung cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số trong Đảng, MTTQ và các đoàn thể đến cán bộ, công chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên. Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng và cán bộ, công chức về nhu cầu cấp thiết của cải cách hành chính và chuyển đổi số trong cơ quan Đảng.

- Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; triển khai có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, các thủ tục hành chính đã ban hành đảm bảo khoa học, rõ ràng và đúng quy định.

- Xây dựng, thực hiện các quy trình xử lý công việc theo đúng quy định, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tiễn cơ quan, triển khai thực hiện công khai, minh bạch.

- Triển khai công tác nghiệp vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường trên môi trường số để nắm bắt tình hình Nhân dân, hỗ trợ công tác giám sát; đánh giá sự hài lòng của người dân, hỗ trợ các hoạt động cứu trợ, an sinh xã hội; tăng cường giám sát, phản biện xã hội,... Triển khai các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, có khả năng kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, các hệ thống thông tin của Đảng; số hoá các quy trình giải quyết công việc nội bộ, số hoá tài liệu lưu trữ lĩnh vực chuyên môn, tài liệu lưu trữ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Phường.

- Phân công cán bộ phụ trách, theo dõi công tác cải cách hành chính trong cơ quan, thực hiện áp dụng bộ thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ đúng quy định, linh hoạt phù hợp với tình hình tại cơ quan, tổ chức.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; thực hiện chế độ báo cáo **trước ngày 05/12** hằng năm (qua Văn phòng Đảng uỷ) để tổng hợp và báo cáo Thành ủy theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Thành ủy, (để báo cáo)
- Ban Thường vụ Đảng ủy,
- Ban XD đảng, UBKTĐU, VPĐU,
- Ủy ban MTTQ Phường,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Lưu.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Xuân Hiền